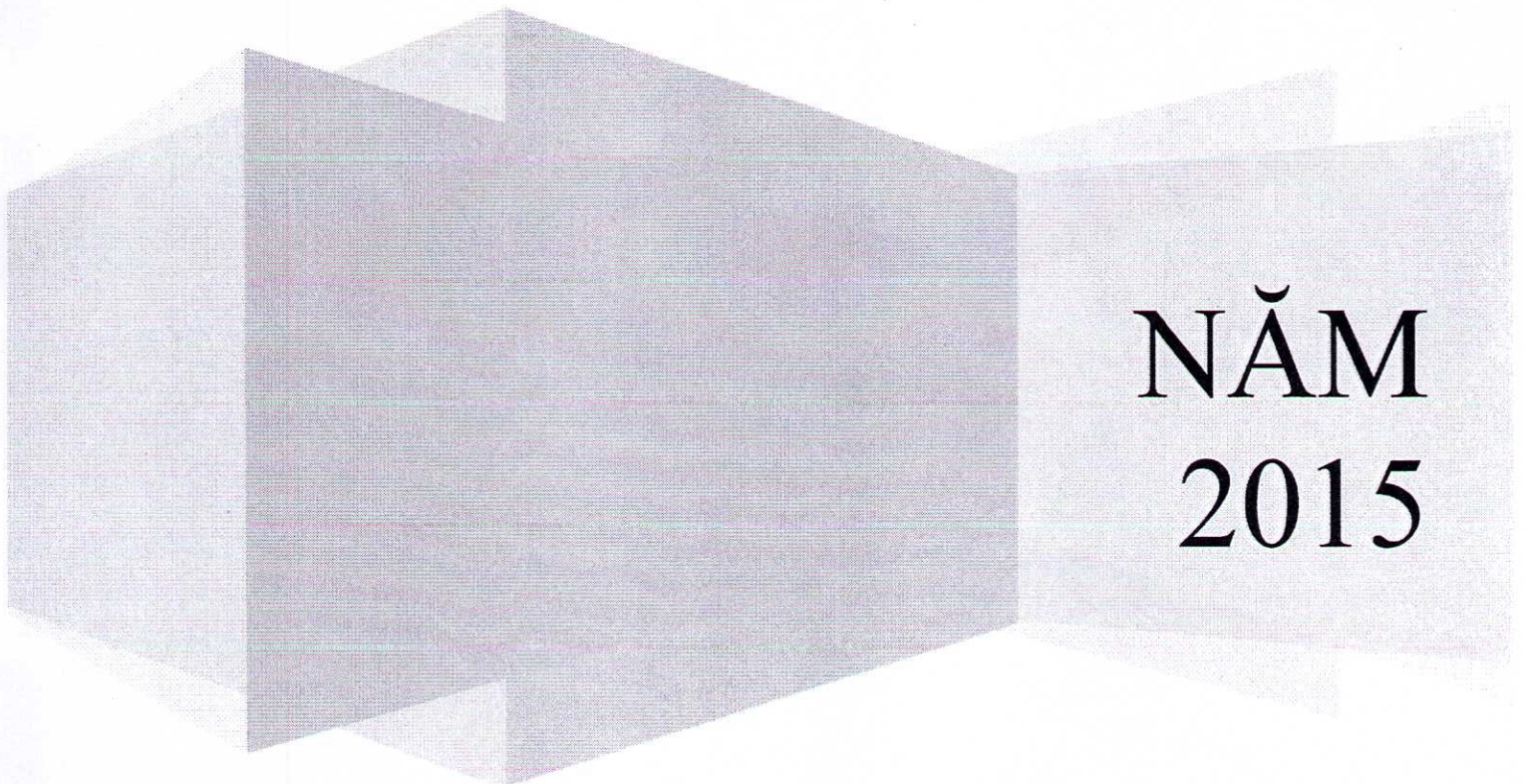


BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

CÔNG TY TÀI CHÍNH CỔ PHẦN XI MĂNG



**NĂM
2015**

MỤC LỤC

PHẦN I. THÔNG TIN CHUNG	2
1. Thông tin khái quát	2
2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh.....	3
3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý	5
4. Cơ cấu tổ chức của Công ty	6
5. Định hướng phát triển.....	6
6. Các rủi ro.....	7
PHẦN II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM.....	7
1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh.....	7
2. Tổ chức và nhân sự.....	7
3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án	10
4. Tình hình tài chính	10
5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:.....	11
6. Danh sách các Công ty mẹ và Công ty con của CFC:	12
PHẦN III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC	12
1. Đánh giá về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2015.	12
2. Định hướng hoạt động kinh doanh năm 2016.....	17
PHẦN IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY. 18	
1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của công ty	18
2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về mặt hoạt động của Ban giám đốc công ty	18
3. Kế hoạch định hướng của HĐQT năm 2016	19
PHẦN V. QUẢN TRỊ CÔNG TY.	19
1. Hội đồng quản trị.....	19
2. Ban Kiểm soát	22
3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, Ban giám đốc và Ban KS .23	
PHẦN VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH.....	25
1. Ý kiến kiểm toán:.....	25
2. Báo cáo tài chính được kiểm toán	25

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Công ty Tài chính cổ phần xi măng

Năm báo cáo 2015

PHẦN I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

Tên giao dịch : Công ty Tài chính Cổ phần Xi măng.
Tên tiếng Anh : Cement Finance Joint-Stock Company.
Tên viết tắt : CFC
Giấy chứng nhận ĐKKD : 0102766770
Giấy phép thành lập: : Quyết định số 142/GP-NHNN ngày 29 tháng 05 năm 2008 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về việc thành lập Công ty Tài chính Cổ phần Xi măng.

Logo : 
Vốn điều lệ : 604.921.000.000 (sáu trăm linh bốn tỷ chín trăm hai mươi một triệu) đồng.
Địa chỉ : Tầng 17, tòa nhà Mipecc Tower, 229 Tây Sơn
Phường Ngã Tư Sở, Quận Đống Đa, Hà Nội.
Số điện thoại : (84) 4. 6270 2127
Fax : (84) 4. 6270 2128
Email : contract@cfc.com.vn
Website : <http://cfc.com.vn>

Quá trình hình thành và phát triển:

- ❖ Công ty Tài chính Cổ phần Xi măng (CFC) được thành lập ngày 29/05/2008 theo quyết định số 142/GP-NHNN của Ngân hàng Nhà nước, vốn điều lệ ban đầu là 300 tỷ đồng. Công ty có 3 cổ đông sáng lập chiếm 61,5% vốn điều lệ là Tổng Công ty Công nghiệp Xi măng Việt Nam, Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam, Tổng Công ty Thép Việt Nam. Công ty hoạt động theo Giấy Chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0103025068 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp ngày 02/06/2008;
- ❖ Ngày 10/03/2009, Công ty Tài chính Cổ phần Xi măng được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp phép kinh doanh ngoại hối;
- ❖ Ngày 22/04/2009, Công ty Tài chính Cổ phần Xi măng đã chính thức trở thành thành viên thứ 52 của Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam;
- ❖ Công ty Tài chính Cổ phần Xi măng nhận giải thưởng “Thương hiệu Chứng khoán Uy tín – 2009” và Danh hiệu “Công ty Đại chúng tiêu biểu” dành cho các doanh nghiệp tiêu biểu trên thị trường chứng khoán Việt Nam;
- ❖ Tháng 6/2010, Công ty thực hiện tăng vốn điều lệ thành công lên 604.921.000.000 đồng thông qua hình thức phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu và cán bộ công nhân viên.
- ❖ Ngày 16/08/2010, Công ty được Ngân hàng Nhà nước cho phép thành lập chi nhánh tại Thành phố Hồ Chí Minh. Mục tiêu của việc thành lập Chi nhánh tại thành phố Hồ Chí Minh là để mở rộng thị trường, phát triển khách hàng theo chiến lược hoạt động của Công ty. Ngày 27/11/2010 Chi nhánh chính thức khai trương đi vào hoạt động.
- ❖ Tháng 4/2013, Công ty Tài chính xi măng chuyển địa điểm trụ sở từ 28 Bà Triệu – Hoàn Kiếm - Hà nội về trụ sở mới tại 229 Tây Sơn – Đống Đa – Hà nội
- ❖ Ngày 03/08/2015, Sở kế hoạch và đầu tư Thành phố Hà nội cấp cho CFC giấy chứng nhận đăng kí kinh doanh số 0102766770 - thay đổi lần thứ 8 về việc “Cấp lại mã số DN ĐKKD số 0103025068 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp ngày 02/06/2008”. Trong đó, CFC được phép thực hiện Cho thuê tài chính.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

2.1 Hoạt động trung gian tiền tệ khác

❖ Huy động vốn

- Nhận tiền gửi của các tổ chức theo quy định của Ngân hàng Nhà nước.

- ✚ Phát hành kỳ phiếu, trái phiếu chứng chỉ tiền gửi và các loại giấy tờ có giá khác để huy động vốn của tổ chức trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật hiện hành.
- ✚ Vay vốn của các tổ chức tài chính, chức tín dụng trong nước, ngoài nước và các tổ chức tài chính quốc tế.
- ✚ Tiếp nhận vốn uỷ thác của Chính phủ, các tổ chức và cá nhân trong và ngoài nước.

❖ **Hoạt động tín dụng**

Cho vay

- ✚ Cho vay ngắn hạn, cho vay trung và dài hạn theo quy định của Ngân hàng Nhà nước.
- ✚ Cho vay theo uỷ thác của Chính phủ, của tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định hiện hành của Luật các tổ chức tín dụng và hợp đồng uỷ thác.
- ✚ Cho thuê tài chính.
- ✚ Cho vay tiêu dùng dưới hình thức cho vay mua trả góp.

Chiết khấu, tái chiết khấu, cầm cố thương phiếu, trái phiếu và các giấy tờ có giá khác

- ✚ Cấp tín dụng dưới hình thức chiết khấu, cầm cố thương phiếu, trái phiếu và các giấy tờ có giá khác với tổ chức, cá nhân.
- ✚ Tái chiết khấu, cầm cố thương phiếu, trái phiếu và các giấy tờ có giá khác.
- ✚ Bảo lãnh bằng uy tín và khả năng tài chính của mình đối với người nhận bảo lãnh. Việc bảo lãnh của Công ty tài chính cổ phần xi măng được thực hiện theo quy định tại Điều 58, Điều 59, Điều 60 của Luật các tổ chức tín dụng và hướng dẫn của NHNN.

❖ **Mở tài khoản và dịch vụ ngân quỹ**

Mở tài khoản:

- ✚ Được mở tài khoản tại Ngân hàng Nhà nước nơi Công ty Tài chính cổ phần xi măng đặt trụ sở và các Ngân hàng hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam. Việc mở tài khoản tiền gửi tại ngân hàng ngoài lãnh thổ Việt Nam phải được Ngân hàng Nhà nước cho phép.
- ✚ Công ty Tài chính cổ phần Xi măng có nhận tiền gửi phải mở tài khoản tại Ngân hàng Nhà nước và duy trì tại đó số dư bình quân không thấp hơn mức quy định của Ngân hàng Nhà nước.

Dịch vụ ngân quỹ:

- ✦ Công ty Tài chính cổ phần Xi măng được thực hiện dịch vụ thu và phát tiền mặt cho khách hàng.

2.2 Hoạt động dịch vụ hỗ trợ thanh toán, tín dụng.

- ✦ Góp vốn mua cổ phần của doanh nghiệp và các tổ chức tín dụng khác.
- ✦ Đầu tư cho các dự án theo hợp đồng.
- ✦ Tham gia thị trường tiền tệ.
- ✦ Thực hiện các quy định về kiều hối, kinh doanh vàng.
- ✦ Làm đại lý phát hành trái phiếu, cổ phiếu và các loại giấy tờ có giá cho các doanh nghiệp.
- ✦ Được quyền nhận ủy thác, làm đại lý trong các lĩnh vực liên quan đến tài chính, ngân hàng, bảo hiểm và đầu tư, kể cả việc quản lý tài sản, vốn đầu tư của tổ chức, cá nhân theo hợp đồng.
- ✦ Cung ứng các dịch vụ tư vấn về ngân hàng, tài chính, tiền tệ, đầu tư cho khách hàng.
- ✦ Cung ứng dịch vụ bảo quản hiện vật quý, giấy tờ có giá, cho thuê tủ két, cầm đồ và các dịch vụ khác.
- ✦ Thực hiện một số hoạt động ngoại hối theo quy định hiện hành về quản lý ngoại hối.
- ✦ Thực hiện nghiệp vụ bảo lãnh thanh toán theo quy định của Ngân hàng Nhà nước.

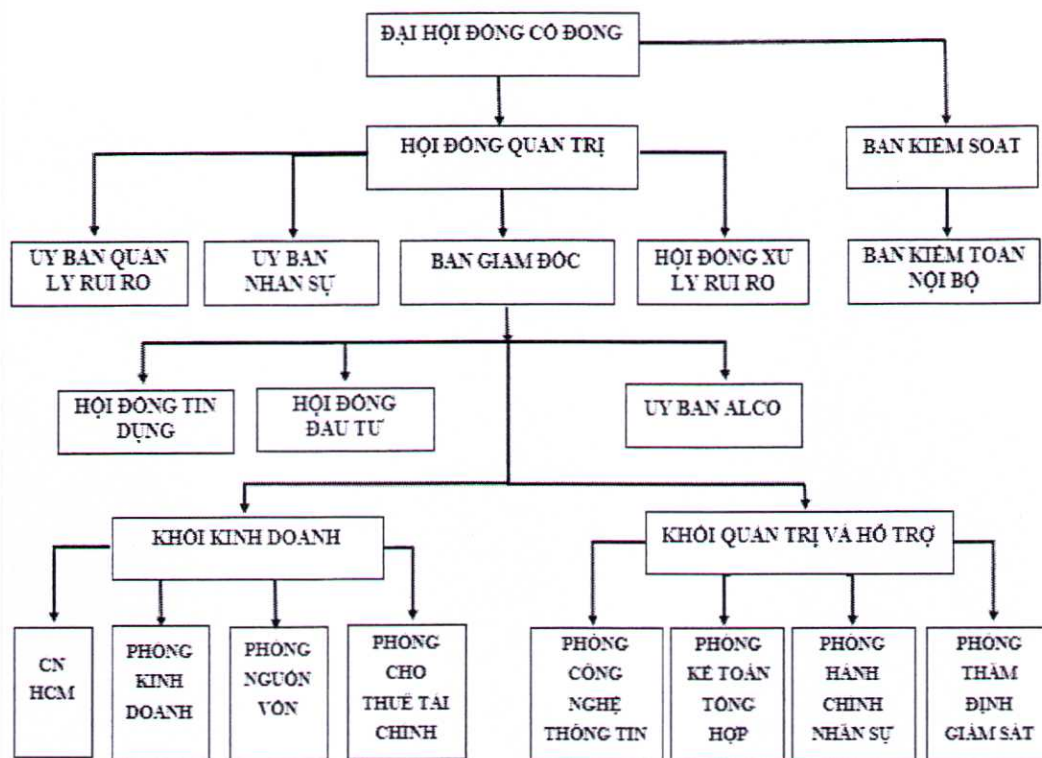
2.3 Địa bàn kinh doanh

Công ty có trụ sở đặt tại tầng 17, Tòa nhà Mipecc, 229 Tây Sơn, Quận Đống Đa, Hà Nội. Vào thời điểm 31 tháng 12 năm 2015, Công ty có một (01) Hội sở chính tại Hà Nội và một (01) chi nhánh tại Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

3.1 Mô hình quản trị, cơ cấu tổ chức.

Mô hình quản trị, cơ cấu tổ chức được mô tả thông qua mô hình sau:



4. Cơ cấu tổ chức của Công ty

Công ty có Hội sở chính và 01 chi nhánh tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Hội sở chính của CFC

Địa chỉ: Tầng 17, toà nhà Miprec Tower, 229 Tây Sơn, quận Đống Đa, Hà Nội.

Chi nhánh Công ty tại Tp Hồ Chí Minh

Địa chỉ: số 360 Bến Chương Dương, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

5. Định hướng phát triển

Tầm nhìn: Công ty Tài chính Cổ phần Xi măng (CFC) phấn đấu trở thành một định chế tài chính hàng đầu trong ngành vật liệu xây dựng, đem lại giá trị cho các nhà đầu tư, cho khách hàng, cho các cổ đông đồng thời có trách nhiệm với cộng đồng.

Sứ mệnh:

- ✓ Đem lại cho cổ đông, nhà đầu tư những lợi ích, giá trị gia tăng hấp dẫn, lâu dài.
- ✓ Cung cấp các sản phẩm, dịch vụ tài chính, tư vấn tốt nhất cho khách hàng.
- ✓ Xây dựng môi trường làm việc hấp dẫn, năng động, công bằng, phát huy tính sáng tạo, từ đó tạo động lực và cơ hội phát triển cho cán bộ nhân viên.

6. Các rủi ro.

Các rủi ro có thể ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty (nếu có) sẽ chủ yếu đến từ :

- ✓ Áp lực cạnh tranh của các tổ chức tín dụng khác trong ngành.
- ✓ Rủi ro đến từ tình hình sản xuất kinh doanh của khách hàng đặc biệt là khách hàng trong ngành sản xuất vật liệu xây dựng.
- ✓ Rủi ro đến từ các yếu tố kinh tế vĩ mô.

PHẦN II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

- Kết thúc năm 2015, tổng tài sản của CFC đạt 1.868 tỷ đồng, tương đương so với năm 2014.
- Lợi nhuận trước thuế đạt 44,189 tỷ đồng, thấp hơn 4,7 tỷ, bằng 90,4% so với kế hoạch. So với năm 2014, lợi nhuận trước thuế tăng 2,7 tỷ đồng, và bằng 106%.
- Lợi nhuận sau thuế đạt 34,3 tỷ đồng, tăng 2,2 tỷ đồng bằng 107% so với năm 2014.

2. Tổ chức và nhân sự

Danh sách Ban Điều hành

Danh sách Ban điều hành đến ngày 31/12/2015 như sau:

Thành viên	Chức vụ
Bà Nguyễn Thị Thanh Hà	Tổng Giám đốc
Ông Bùi Nguyên Quỳnh	Phó Tổng Giám đốc
Bà Nguyễn Tuyết Nhung	Kế toán trưởng

Thông tin tóm tắt các thành viên Ban điều hành của Công ty:

- ❖ Bà : Nguyễn Thị Thanh Hà
- Ngày tháng năm sinh : 29/03/1963
 - Nơi sinh : Hải Dương
 - Quốc tịch : Việt Nam
 - Dân tộc : Kinh

Trình độ học vấn:

- Năm 1988: Tốt nghiệp Đại học Kinh tế Quốc dân chuyên ngành Thống kê Công nghiệp.
- Năm 2004: Tốt nghiệp Đại học Tài chính kế toán, chuyên ngành Kế toán.

- Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ
T12/1983 – 12/1994	Tổng Công ty Công nghiệp Xi măng Việt Nam	Chuyên viên Kế toán Thống kê Tài chính
Từ 12/1994 – 5/2007	Tổng Công ty Công nghiệp Xi măng Việt Nam	Phó phòng Kế toán Thống kê tài chính
Từ 5/2007 – 5/2008	Tổng Công ty Công nghiệp Xi măng Việt Nam	Phó giám đốc Ban trụ bị thành lập Công ty Tài chính
Từ 5/2008 – 11/2010	Công ty Tài chính Cổ phần Xi măng	Trưởng ban kiểm soát
Từ 11/2010 – 9/2011	Công ty Tài chính Cổ phần Xi măng	Phó Tổng giám đốc
T9/2011- 10/4/2012	Công ty Tài chính Cổ phần Xi măng	Q.Tổng giám đốc
11/4/2012 - nay	Công ty Tài chính Cổ phần Xi măng	Tổng giám đốc

❖ Ông : **Bùi Nguyên Quỳnh**

- Ngày tháng năm sinh : 22/7/1980

- Nơi sinh : Hà Nội

- Quốc tịch : Việt Nam

- Dân tộc : Kinh

- Trình độ học vấn:

- Năm 2002: Cử nhân Kinh tế chuyên ngành Tài chính Ngân hàng – Đại học Kinh tế Quốc dân.

- Năm 2008: Đồ trình độ CFA level 1.

Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ
04/2003 đến 04/2005	ChohungVinabank	Chuyên viên Tín dụng
05/2005 đến 11/2006	Công ty Kiểm toán Ernst & Young Việt Nam	Kiểm toán viên

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ
11/2006 đến 07/2007	Công ty CP Quản lý Vốn Đầu tư T&M	Trưởng phòng Đầu tư
08/2007 đến 08/2008	Công ty CP Quản lý Vốn đầu tư Việt Nhân	Trưởng phòng Đầu tư
08/2009 đến 09/2009	Công ty Tài chính cổ phần Xi măng	Chuyên viên cao cấp/Phòng Đầu tư & DVTC
10/2009 đến 03/2010	Công ty Tài chính cổ phần Xi măng	Trưởng Bộ phận đầu tư/Phòng Đầu tư & DVTC
04/2010 đến 02/2011	Công ty Tài chính cổ phần Xi măng	Phó phòng Đầu tư & DVTC
03/2011 đến 8/2011	Công ty Tài chính cổ phần Xi măng	Trưởng phòng Đầu tư & DVTC
09/2011 đến 08/2012	Công ty Tài chính cổ phần Xi măng	Giám đốc CN Hồ Chí Minh
09/2012 – 09/2013	Công ty Tài chính cổ phần Xi măng	Trưởng phòng Kinh doanh
16/09/2013 – nay	Công ty Tài chính cổ phần Xi măng	Phó Tổng Giám đốc

❖ **Bà**

: Nguyễn Tuyết Nhung

Ngày tháng năm sinh: : 27/02/1978

Nơi sinh: : Thái Bình

Quốc tịch: : Việt Nam

Trình độ học vấn: : Thạc sĩ kinh tế Học viện tài chính, chuyên ngành Kế toán

Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ
2001 – 2003	Dự án Giáo dục tiểu học cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn	Kế toán dự án
2004 – T6/2006	Trung tâm Giáo dục Quốc tế Tyndale - Tập đoàn Giáo dục Tyndale Singapore	Kế toán
T7/2006 – T12/2007	Công ty CP Công nghệ di động đa ứng dụng	Chuyên viên phân tích tài chính dự án
T7/2006 – T12/2007	Hội doanh nghiệp trẻ Hà Nội	Kế toán

T1/2008 – T9/2008	Dự án Đảm bảo chất lượng giáo dục trường học	Kế toán
T9/2008 – T8/2009	Công ty Tài chính Cổ phần Xi măng	Kế toán tổng hợp
T8/2009 – 7/2010	Công ty Tài chính Cổ phần Xi măng	Phụ trách Kế toán
T7/2010 – T10/2013	Công ty Tài chính Cổ phần Xi măng	TP. Kế toán
T11/2013– Nay	Công ty Tài chính cổ phần Xi măng	Kế toán trưởng

Số lượng cán bộ nhân viên:

Tổng số cán bộ nhân viên của Công ty vào ngày 31/12/2015 là 70 người (năm 2014 là 67 người).

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

Trong năm 2015, Công ty không thực hiện đầu tư thêm dự án mới.

4. Tình hình tài chính

DVT: Triệu đồng

CHỈ TIÊU	Năm 2014	Năm 2015	% tăng giảm
Doanh thu	145.609	130.834	-10,15%
Thuế TNDN phải nộp	9.423	9.890	4,96%
Lợi nhuận trước thuế	41.482	44.189	6,53%
Lợi nhuận sau thuế	32.058	34.298	6,99%

DVT: Triệu đồng

CHỈ TIÊU	Năm 2014	Năm 2015	% tăng giảm
1. Quy mô vốn			
- Vốn điều lệ	604.921	604.921	0%
- Tổng tài sản	1.872.013	1.868.123	-0,21%
- Tỷ lệ an toàn vốn	52,01%	102,57%	97,2%
2. Kết quả hoạt động kinh doanh			
- Doanh số huy động	14.108.554	16.589.926	17,59%
- Doanh số cho vay	1.076.732	2.114.854	96,41%
- Doanh số thu nợ	1.036.298	2.077.457	100,47%
- Nợ quá hạn (N3-N5)	4.771	2.021	-57,64%
- Nợ khó đòi (N5)	895	690	-22,91%
- Tỷ lệ nợ bảo lãnh quá hạn/ Tổng dư bảo lãnh	0%	0%	0%
- Tỷ lệ nợ quá hạn/Tổng dư nợ	0,65%	0,29%	-55,38%
- Tỷ lệ nợ khó đòi/Tổng dư nợ	0,12%	0,10%	-16,67%
3. Khả năng thanh khoản			
- Khả năng thanh toán ngay	36,44%	35,36%	-2,96%
- Khả năng thanh toán 7 ngày	8,05	7,72	-4,10%

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

Danh sách cổ đông sáng lập tại ngày 31/12/2015

TT	Cổ đông	Số ĐKKD	Địa chỉ	Cổ phần	Tỷ lệ %
1	Tổng Công ty Công nghiệp Xi măng Việt Nam (VICEM)	0100106320	Số 228, Lê Duẩn, Hà Nội.	24.000.000	39,67%
2	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank)	0103024468	Tòa nhà Vietcombank, số 198, Trần Quang Khải, Hà Nội.	6.600.000	10,91%
	Cộng			36.900.000	

Danh sách cổ đông sở hữu trên 5% vốn cổ phần

TT	Cổ đông	Số ĐKKD	Địa chỉ	Cổ phần	Tỷ lệ %
1	Tổng Công ty Công nghiệp Xi măng Việt Nam (VICEM)	0100106320	Số 228, Lê Duẩn, Hà Nội.	24.000.000	39,67%
2	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank)	0103024468	Tòa nhà Vietcombank, số 198, Trần Quang Khải, Hà Nội.	6.600.000	10,91%
3	Ngân hàng TMCP Bản Việt	0301378892	112-114-116-118 Hai Bà Trưng, Phường Đakao, Quận 1, TP Hồ Chí Minh.	6.650.000	10,99%
4	Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Chứng khoán Bản Việt	08/UBCK-GPHĐQLQ	Phòng 2303, Lim Tower, 9-11 Tôn Đức Thắng, Quận 1, TPHCM	3.000.000	4,96%
	Cộng			40.250.000	66,54%

Cơ cấu cổ đông Công ty

Cổ đông	Số lượng (người)	Số cổ phần (cổ phần)	Tỷ lệ (%)	Giá trị (đồng)
Cổ đông trong nước	79	60.492.100	100%	604.921.000.000
Cổ đông tổ chức	5	40.290.000	66,6%	402.900.000.000
Cổ đông cá nhân	78	20.202.100	33,4%	202.021.000.000
Cổ đông nước ngoài	0	0	0	0
Tổng cộng	79	60.492.100	100%	604.921.000.000

6. Danh sách các Công ty mẹ và Công ty con của CFC:

Công ty nắm giữ quyền kiểm soát và cổ phần chi phối của Công ty Tài chính Cổ phần Xi măng (CFC): Không có.

Các công ty có Công ty Tài chính Cổ phần Xi măng (CFC) nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối: Không có.

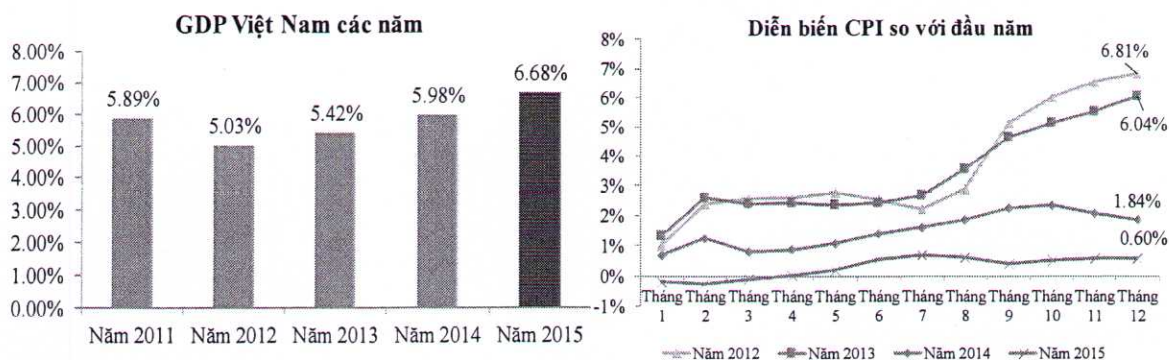
PHẦN III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2015.

1.1 Môi trường kinh doanh

Kinh tế Việt Nam năm 2015 được ghi nhận như một năm chuyển sáng rõ rệt và tích cực nhất trong suốt 5 năm qua (2010-2015). Nền kinh tế tiếp tục cải thiện ở hầu hết lĩnh vực, các chỉ tiêu vĩ mô đều khả quan:

- ✓ Tổng sản phẩm trong nước (GDP) năm 2015 tăng 6,68% so với năm 2014, trong đó quý I tăng 6,12%; quý II tăng 6,47%; quý III tăng 6,87%; quý IV tăng 7,01%. Mức tăng trưởng năm nay cao hơn mục tiêu 6,2% đề ra và cao hơn mức tăng của các năm từ 2011-2014, cho thấy nền kinh tế phục hồi rõ nét.
- ✓ Lạm phát năm 2015 thấp ở mức kỉ lục. Đến hết tháng 12/2015, chỉ số giá tiêu dùng (CPI) chỉ tăng 0,6% so với đầu năm, là mức tăng thấp nhất trong vòng 14 năm trở lại đây. Nguyên nhân chính là ảnh hưởng của giá dầu thế giới và giá lương thực giảm mạnh. Việc lạm phát năm 2015 được duy trì ở mức thấp đã góp phần ổn định kinh tế vĩ mô đồng thời tạo đà thuận lợi cho việc thực hiện các chính sách của NHNN.



- ✓ Thị trường Tài chính - Tiền tệ - Ngân hàng năm 2015 diễn biến ổn định. Cả năm 2015, tăng trưởng tín dụng đạt 17,02% so với thời điểm cuối năm 2014, đây là mức tăng cao nhất kể từ năm 2011. Huy động vốn của các tổ chức tín dụng tăng 13,49%, tổng phương diện thanh toán tăng 13,6%, thanh khoản toàn hệ thống được duy trì tiếp tục được cải thiện, đảm bảo khả năng thanh toán và chi trả của hệ thống, góp phần kiểm soát lạm phát và ổn định kinh tế vĩ mô.
- ✓ Hoạt động tái cơ cấu các Tổ chức tín dụng tiếp tục được NHNN triển khai quyết liệt, khi năm 2015 là năm cuối cùng triển khai đề án tái cơ cấu các Tổ chức tín dụng giai đoạn 2011 – 2015. NHNN đã mua lại 03 ngân hàng yếu kém là ngân hàng TMCP Xây dựng, ngân hàng TMCP Đại Dương và ngân hàng TMCP Dầu khí toàn cầu, hàng loạt các ngân hàng nhỏ và các công ty tài chính đã phải mua bán, sát nhập với các Ngân hàng thương mại lớn hơn.
- ✓ Cùng với đó hoạt động bán nợ xấu của các TCTD cho VAMC diễn ra tích cực; đồng thời NHNN cũng giám sát chặt chẽ việc thoái vốn của các Tổ chức tín dụng theo thông tư 36 nhằm tránh việc sở hữu chéo. Đến thời điểm tháng 12/2015, tỷ lệ nợ xấu toàn hệ thống về mức 2,72%, hoàn thành mục tiêu NHNN đề ra là 3%.
- ✓ Thị trường xi măng khởi sắc: Tình hình kinh tế vĩ mô ổn định kết hợp với những hỗ trợ của chính phủ đã thúc đẩy thị trường Bất động sản hồi phục, qua đó tác động trực tiếp tới sự hồi phục của ngành vật liệu xây dựng nói chung và trong đó có ngành xi măng nói riêng. Theo đó thị trường xi măng có khởi sắc hơn so với năm 2014: Tổng lượng tiêu thụ xi măng nội địa cả nước năm 2015 đạt 71,45 triệu tấn tăng 2,8% so với năm 2014, trong đó sản lượng tiêu thụ xi măng nội địa là 55,24 triệu tấn tăng 11% so với cùng kỳ năm 2014; xuất khẩu xi măng đạt 16,21 triệu tấn, giảm 19% so với cùng kỳ năm ngoái.

Mặc dù vậy, nền kinh tế vẫn còn các khó khăn tiềm ẩn nhiều rủi ro:

- ✓ Cả năm 2015, cán cân thương mại xuất nhập khẩu đạt -3,5 tỷ USD. Sau 3 năm liên tục xuất siêu, năm 2015, Việt Nam đã quay lại tình trạng nhập siêu. Quan trọng hơn, hoạt động xuất -

nhập khẩu cho thấy sự yếu kém của doanh nghiệp trong nước; đồng thời là việc phụ thuộc quá lớn vào một nguồn cung nguyên - vật liệu từ nước ngoài.

- ✓ Năm 2015, nợ công trên GDP của Việt Nam đạt mức 61,3%. Đây là mức Nợ công trên GDP cao nhất từ trước đến nay của Việt Nam. Nghĩa vụ trả nợ của Việt Nam trong năm 2015 ở mức báo động, đạt 282 nghìn tỷ đồng, chiếm 31% Tổng thu ngân sách hàng năm. Dự báo tình hình nợ công 2016 của Việt Nam sẽ tiếp tục xấu hơn năm 2015.
- ✓ Tỷ giá USD/VND biến động mạnh, tính đến hết năm tỷ giá đã tăng khoảng 5,3% so với thời điểm đầu năm 2015.
- ✓ Thị trường kinh doanh tàu biển gặp rất nhiều khó khăn do kinh tế Trung Quốc giảm tốc, nhu cầu vận chuyển quốc tế suy giảm. Bên cạnh đó, cạnh tranh nội địa khốc liệt, cung vận chuyển vượt quá nhu cầu khách hàng, giá cước không ổn định, thị trường vận tải biển mất cân đối giữa hai chiều Bắc-Nam. Ngoài ra, điều kiện thời tiết không thuận lợi, thiên tai, bão lũ, đặc biệt đợt mưa lũ tại Quảng Ninh tháng 10 năm 2015, gây cản trở hoạt động vận tải biển.

Với những thuận lợi và khó khăn từ môi trường kinh doanh, tình hình kết quả hoạt động kinh doanh năm 2015 của CFC như sau:

1.2 Kết quả thực hiện

✚ Tình hình tài sản và kết quả kinh doanh

- ✓ Kết thúc năm 2015, tổng tài sản của CFC đạt 1.868 tỷ đồng, tương đương với tổng tài sản năm 2014.
- ✓ Lợi nhuận trước thuế năm 2015 đạt 44,189 tỷ đồng, tăng 2,7 tỷ đồng, bằng 106% so với năm 2014. Lợi nhuận sau thuế năm 2015 đạt 34,298 tỷ đồng, tăng 2,2 tỷ đồng bằng 107% so với năm 2014.

✚ Về công tác phát triển khách hàng, sản phẩm dịch vụ

- ✓ Năm 2015, CFC tiếp tục đẩy mạnh phát triển khách hàng, trong đó đặc biệt chú trọng vào nhóm khách hàng trong chuỗi giá trị của VICEM gồm: hệ thống khách hàng là các Nhà máy VICEM, hệ thống các nhà cung cấp và các nhà phân phối của các Nhà máy thuộc Vicem. Ngoài ra CFC cũng bước đầu mở rộng tìm hiểu một số doanh nghiệp trong lĩnh vực vật liệu xây dựng, kinh doanh chứng khoán. Tính đến thời điểm cuối năm, CFC đã phát triển thêm được 33 khách hàng mới.

➤ **Hoạt động cho vay**

- ✓ Kết thúc năm 2015, dư bình quân cho vay cả năm đạt 808 tỷ đồng tương đương 100% so với kế hoạch. So với năm 2014, dư bình quân cho vay tăng 131 tỷ, bằng 119%.
- ✓ Chất lượng hoạt động cho vay của CFC tiếp tục được cải thiện, CFC tiếp tục thu hồi các khoản cho vay trung dài hạn, tăng dư nợ cho vay ngắn hạn.

➤ **Hoạt động huy động vốn**

- ✓ Hoạt động huy động vốn của CFC trong năm 2015 hoàn thành vượt kế hoạch, đặc biệt là huy động từ thị trường 1 được đẩy mạnh. Tỷ trọng nguồn vốn giữa thị trường 1 trong tổng số vốn huy động vốn của CFC tiếp tục được giữ ở mức cao (80%), góp phần ổn định thanh khoản cho CFC. Trong khi đó, huy động vốn từ thị trường 2 giảm do nguồn huy động từ thị trường 1 đã bù đắp và giảm áp lực cho huy động thị trường 2 rất nhiều.

➤ **Hoạt động tái cơ cấu**

Tái cơ cấu hoạt động CFC

- ✓ Ngày 26/03/2015, Ngân hàng Nhà nước đã chấp thuận việc cơ cấu lại CFC giai đoạn 2014-2015 đồng thời phê duyệt mô hình hoạt động của CFC là Công ty Tài chính Tổng hợp.
- ✓ Ngày 29/06/2015, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã có văn bản số 150/QĐ-NHNN. Theo đó, Ngân hàng Nhà nước đã chấp thuận đề án cho thuê tài chính của CFC. Đến ngày 03/08/2015, CFC đã thực hiện xong các thủ tục xin cấp phép cho thuê tài chính, cho vay tiêu dùng và bổ sung vào giấy phép hoạt động kinh doanh. Đến ngày 31/10/2015, CFC chính thức thành lập phòng Cho thuê tài chính.

Tái cơ cấu chủ sở hữu

- ✓ Ngày 06/04/2015, Công ty Cổ phần Vận tải và thương mại quốc tế đã thực hiện xong việc thoái toàn bộ 16,86% vốn góp tại CFC.
- ✓ Tổng Công ty Công nghiệp Xi măng Việt Nam đã thực hiện bán thành công 14,9 triệu cổ phiếu, tương đương 24,67% vốn góp vào CFC.
- ✓ Tổng Công ty Thép Việt Nam đã thực hiện bán thành công toàn bộ 6,3 triệu cổ và thoái toàn bộ vốn góp tại CFC.
- ✓ Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam và ngân hàng TMCP Bản Việt đang thực hiện tiếp các thủ tục để thoái vốn tại CFC theo đúng quy định.

➤ **Kết quả hoạt động quản trị**

Quy trình quy chế:

Năm 2015, CFC tiếp tục hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ thông qua việc sửa đổi, ban hành thêm các quy chế, quy trình sau:

- ✓ Quy chế Bảo lãnh.
- ✓ Sửa đổi: Chế độ chứng từ Kế toán CFC.
- ✓ Sửa đổi: Quy chế Cho vay.
- ✓ Quy chế Xử lý nợ.
- ✓ Quy chế Quản lý và sử dụng Quỹ Phúc lợi, Quỹ Khen thưởng Doanh nghiệp, Quỹ Khen thưởng Ban điều hành của Công ty Tài chính Cổ phần Xi măng.
- ✓ Chính sách kiểm toán nội bộ CFC.
- ✓ Quy trình Kiểm tra tàu biển.
- ✓ Quy trình giao dịch vốn liên ngân hàng.
- ✓ Quy trình cấp Hạn mức giao dịch Liên Ngân hàng.
- ✓ Quy định quản lý thanh khoản.
- ✓ Quy định về Hệ thống nhận diện thương hiệu CFC.
- ✓ Quy định Phòng, chống rửa tiền tại Công ty tài chính cổ phần xi măng.
- ✓ Quy định về hệ thống tài khoản kế toán Công ty Tài chính cổ phần xi măng.
- ✓ Quy định Mua sắm, quản lý và sử dụng tài sản.
- ✓ Quy định ngày nghỉ, chấm công, làm thêm giờ của Công ty tài chính cổ phần xi măng.
- ✓ Quy định Lập và Đánh giá kết quả thực hiện mục tiêu công việc (KPI) của Công ty Tài chính Cổ phần Xi măng.
- ✓ Quy định hướng dẫn khen thưởng các danh hiệu định kỳ.
- ✓ Mẫu biểu Nghiệp vụ Bảo lãnh.

Hoạt động nhân sự và đào tạo

Mục tiêu năm 2015 là tập trung, phối hợp với các đối tác tổ chức đào tạo cho cán bộ nhân viên và cấp quản lý tại CFC. Cụ thể:

- ✓ Phối hợp cùng Viện Nhân lực Ngân hàng tài chính – PTI tổ chức khóa học “Nghệ thuật định tín dụng doanh nghiệp” .
- ✓ Phối hợp cùng Basico tổ chức các khóa học pháp luật .
- ✓ Phối hợp cùng ProSkill tổ chức khóa học “Kỹ năng thuyết trình và làm việc nhóm”.
- ✓ Phối hợp cùng VitaShare tổ chức khóa học “Đo lường năng lực quản lý MSAI & KPIs” và “Văn hóa doanh nghiệp”.
- ✓ Phối hợp cùng TalentPool tổ chức khóa học “Quản trị sự thay đổi”.

Bên cạnh đó, CFC cũng đã trình HĐQT về chức năng, nhiệm vụ của Phòng Cho thuê tài chính; xây dựng bộ máy tổ chức, sắp xếp nhân sự cho phòng mới.

Hoạt động Công nghệ thông tin

- ✓ Hỗ trợ phát triển phần mềm Quản lý bán hàng và phần mềm quản lý nguyên, nhiên vật liệu đầu vào cho VICEM Bút Sơn.
- ✓ Hỗ trợ VICEM Hải Phòng triển khai phần mềm quản lý bán hàng và hệ thống phần cứng. Đảm bảo số liệu thực xuất là chính xác nhất theo thời gian thực.
- ✓ Tiếp tục hỗ trợ Thương Mại Xi Măng phát triển phần mềm quản lý bán hàng.
- ✓ Hoàn thiện và nâng cấp corebanking thông qua cải tiến module Tài sản cố định.
- ✓ Triển khai phần mềm theo dõi dịch vụ hệ thống PRTG Network Monitor để đảm bảo xử lý sự cố kịp thời.
- ✓ Triển khai chương trình “1 phút dành cho bảo mật” giúp cán bộ nhân viên CFC chú ý hơn trong việc an toàn thông tin.
- ✓ Tiếp tục xây dựng hệ thống, chỉ tiêu báo cáo Ngân hàng Nhà nước theo thông tư 31, thông tư 36, công văn 1054.
- ✓ Tiếp tục hoàn thiện và phát triển phần mềm KPI ver 5.0 với cách thức lập và đánh giá KPI mới. Hoàn thiện phần mềm HRM về quản lý tiền lương, phúc lợi, theo dõi ngân sách lao động.

2. Định hướng hoạt động kinh doanh năm 2016

2.1 Định hướng chung:

- ✓ Tiếp tục phát triển hệ thống khách hàng hiện tại và mở rộng các khách hàng mới trong chuỗi khách hàng Vicem.
- ✓ Thực hiện tái cấu trúc công ty theo đề án trình Ngân hàng Nhà nước

- ✓ Mở rộng hoạt động kinh doanh thông qua hoạt động cho thuê tài chính, cho vay tiêu dùng.
- ✓ Tiến hành hợp tác khai kinh doanh khai thác các con tàu hiệu quả.
- ✓ Tiếp tục xử lý các khoản nợ xấu đã trích lập dự phòng theo lộ trình và tăng cường trích lập dự phòng rủi ro để gia tăng hiệu quả hoạt động trong tương lai.

Mục tiêu tài chính

- ✓ Phần đầu lợi nhuận trước thuế là trên 30 tỷ đồng.
- ✓ Phần đầu tỷ lệ chia cổ tức là 3%.

PHẦN IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY.

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của công ty

Hội đồng quản trị ghi nhận, biểu dương Ban điều hành và cán bộ nhân viên Công ty Tài chính cổ phần Xi măng đã luôn nỗ lực cố gắng phát huy năng lực, đổi mới, tái cơ cấu bộ máy hoạt động đồng thời bám sát chặt chẽ những diễn biến của thị trường qua đó đã giảm thiểu các rủi ro từ thị trường, bảo toàn vốn, phát triển khách hàng mới và ngày càng nâng cao chất lượng hoạt động của CFC.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về mặt hoạt động của Ban giám đốc công ty

Trong năm 2015, Ban lãnh đạo đã thực hiện đúng quyền hạn của mình trong việc điều hành Công ty theo điều lệ quy định. Ban Tổng Giám đốc đã cùng các các cán bộ quản lý đã có nhiều nỗ lực trong việc bám sát kế hoạch kinh doanh của Công ty. Bên cạnh đó, Ban Tổng Giám đốc đã có nhiều đổi mới trong việc tái cơ cấu bộ máy hoạt động, tập trung xử lý các khoản nợ tồn đọng qua đó nâng cao hiệu quả kinh doanh của Công ty. Cụ thể:

Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động quản trị điều hành

Sử dụng các mô hình quản trị hoạt động và quản trị chiến lược tiên tiến để đánh giá kết quả hoạt động và đồng thời rà soát việc thực hiện chiến lược, sắp xếp cơ cấu tổ chức khoa học nhằm đem lại hiệu quả tốt nhất trong hoạt động và kinh doanh (KPI, Balance Scorecard, Dashboard).

Tái cơ cấu hoạt động tổ chức và nhân sự

Tái cơ cấu tổ chức theo hướng “Tập trung cho hoạt động khách hàng”, nâng cao chất lượng và tối ưu hóa nguồn nhân lực.

Hiện đại hóa hệ thống Công nghệ thông tin

Nâng cấp Corebanking và phần mềm hệ thống hướng tới dịch vụ gia tăng, phục vụ khách hàng nội bộ và khách hàng bên ngoài: Nâng cấp hệ thống báo cáo quản trị trên hệ thống Corebanking, SMS Banking, Internet Banking để phục vụ hoạt động quản lý hiệu quả và tiết kiệm chi phí.

Đẩy mạnh hoạt động Quản trị rủi ro

Công tác kiểm soát rủi ro được tập trung vào việc kiểm soát các hoạt động kinh doanh hàng ngày, kiểm soát tính tuân thủ theo các quy định của NHNN áp dụng cho các tổ chức tín dụng. Đặc biệt nâng cao quản trị rủi ro về thanh khoản, rủi ro tín dụng.

3. Kế hoạch định hướng của HĐQT năm 2016

Hội đồng quản trị sẽ tiếp tục nỗ lực trong việc định hướng hoạt động, hỗ trợ sát sao hoạt động của Ban điều hành nhằm mục tiêu an toàn, hiệu quả. Qua đó định hướng chung hoạt động công ty trong năm 2016 là phát triển thành 1 công ty Tài chính Cổ phần Tổng hợp.

PHẦN V. QUẢN TRỊ CÔNG TY.

1. Hội đồng quản trị

a/ Thành viên và cơ cấu hội đồng quản trị

Hội đồng Quản trị gồm sáu (06) thành viên, do Đại hội đồng cổ đông bầu ra và Hội đồng quản trị bầu bổ sung. Hội đồng Quản trị là Cơ quan quản lý của Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

Danh sách các thành viên, số lượng cổ phiếu và tỷ lệ sở hữu cổ phần tại thời điểm 31/12/2015 như sau:

Họ và tên	Chức vụ	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu cổ phần	Ghi chú
Ông Lê Nam Khánh	Chủ tịch	15.700.000	25,95%	Đại diện phần vốn góp của VICEM
Bà Nguyễn Thị Thanh Hà	Ủy viên	0	0	Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc
Ông Văn Quang Đức	Ủy viên	8.300.000	13,72%	Đại diện phần vốn góp của VICEM
Bà Nguyễn Thị Kim Thanh	Ủy viên	0	0	Thành viên HĐQT độc lập

Bà Phạm Thị Thanh	Ủy viên	0	0	Thành viên HĐQT độc lập
Bà Phạm Thùy Dương	Ủy viên	0	0	Thành viên HĐQT độc lập

b/ Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

- + Ủy ban Quản lý rủi ro do Bà Nguyễn Thị Thanh Hà làm Chủ tịch.
- + Hội đồng Xử lý rủi ro do Bà Phạm Thị Thanh làm Chủ tịch.
- + Ủy ban Nhân sự do Ông Lê Nam Khánh làm Chủ tịch.

c/ Hoạt động của Hội đồng quản trị

Các nghị quyết của Hội đồng Quản trị năm 2015:

STT	Số Nghị quyết /Quyết định	Ngày	Nội dung
1	181/2015/NQ-HĐQT	26/1/2015	Nghị quyết cuộc họp HĐQT ngày 14/01/2015-Phiên thường kỳ
2	283/2015/NQ-HĐQT	06/02/2015	Nâng bậc lương chức danh công việc năm 2015
3	397/2015/NQ-HĐQT	17/03/2015	Bầu thay thế 02 thành viên HĐQT do đương nhiên mất tư cách.
4	484/2015/NQ-HĐQT	07/04/2015	Phê duyệt danh sách nhân sự dự kiến bầu bổ sung 02 thành viên Hội đồng quản trị, 01 thành viên Ban Kiểm soát
5	541/2015/NQ-HĐQT	21/04/2015	Cuộc họp HĐQT ngày 13/04/2015 – Phiên thường kỳ
6	709/2015/NQ-HĐQT	10/06/2015	Phân công nhiệm vụ của các Ủy viên HĐQT
7	725/2015/NQ-HĐQT	16/06/2015	Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính và hệ thống kiểm soát năm 2015.
8	760/2015/NQ-HĐQT	30/06/2015	Miễn nhiệm chức vụ Phó Tổng giám đốc và Giám đốc chi nhánh Hồ Chí Minh đối với ông Văn Quang Đức

STT	Số Nghị quyết /Quyết định	Ngày	Nội dung
9	813/2015/NQ-HĐQT	13/07/2015	Cuộc họp HĐQT ngày 09/07/2015- Phiên thường kỳ
10	237/2015/QĐ-HĐQT	01/09/2015	Quyết định ban hành Quy chế Bảo lãnh
11	1093/2015/NQ-HĐQT	06/10/2015	Phân công nhiệm vụ của các Ủy viên HĐQT
12	1153/2015/NQ-HĐQT	23/10/2015	Cuộc họp HĐQT ngày 13/10/2015 – Phiên thường kỳ
13	1238/2015/NQ-HĐQT	12/11/2015	Phân công nhiệm vụ các Ủy viên HĐQT

d/ Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

Hội đồng Xử lý rủi ro, Ủy ban Quản lý rủi ro và Ủy ban Nhân sự đã trình HĐQT thông qua việc hoàn thiện cơ cấu tổ chức, đồng thời đã thực hiện các cuộc họp để thực hiện các công tác chuyên môn, tư vấn cho HĐQT, thể hiện như sau:

STT	Văn bản	Ngày biên bản	Nội dung
1	53/2015/CFC-BB	08/01/2015	Họp Ủy ban QLRR ngày 16/12/2014 Nội dung chính: Rà soát, đánh giá kiến nghị sửa đổi bổ sung hệ thống Quy chế, quy phạm của CFC
2	68/2015/CFC-BB	12/01/2015	Họp Hội đồng Xử lý rủi ro ngày 08/04/2015 Nội dung chính: Báo cáo tình hình xử lý nợ và sử dụng trích lập dự phòng quý I/2015 của CFC
3	496/2015/CFC-BB	08/04/2015	Họp Hội đồng Xử lý rủi ro ngày 02/07/2015 Nội dung chính: Báo cáo tình hình xử lý nợ và sử dụng trích lập dự phòng quý II/2015 của CFC
4	777/2015/CFC-BB	02/07/2015	Họp Ủy ban Quản lý rủi ro ngày 09/10/2015 Nội dung chính: thực hiện các quyết định của Ủy ban Quản lý rủi ro tại biên bản họp số 53/2015/CFC-BB

			ngày 08/01/2015 và kế hoạch thực hiện 03 tháng cuối năm 2015.
5	1116/2015/CFC-BB	09/10/2015	Họp Hội đồng xử lý rủi ro ngày 09/10/2015 Nội dung chính: Báo cáo tình hình xử lý nợ và sử dụng trích lập dự phòng quý III/2015 của CFC
6	1118/2015/CFC-BB	09/10/2015	Họp Hội đồng xử lý rủi ro ngày 09/12/2015 Nội dung chính: Báo cáo tình hình xử lý nợ và sử dụng trích lập dự phòng quý IV/2015 của CFC
7	1337/2015/CFC-BB	09/12/2015	Nội dung chính: họp phiên thường kỳ theo chức năng, nhiệm vụ của UBNS.
8	1411/2015/CFC-BB	25/12/2015	Nội dung chính: họp phiên thường kỳ theo chức năng, nhiệm vụ của UBNS.

2. Ban Kiểm soát

a/ Thành viên và cơ cấu Ban Kiểm soát

Ban Kiểm soát thực hiện giám sát Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty; chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông trong thực hiện các nhiệm vụ được giao. Cơ cấu Ban kiểm soát thời điểm năm 2015 như sau:

Họ và tên	Chức vụ	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu cổ phần	Ghi chú
Ông Nguyễn Văn Đệ	Trưởng BKS	0	0,00%	
Ông Nguyễn Duy Dũng	Ủy viên	0	0,00%	
Ông Nguyễn Quang Bảo	Ủy viên	0	0,00%	

b/ Hoạt động của Ban Kiểm soát

Ban Kiểm soát gồm 3 thành viên. Trong năm, Ban Kiểm soát đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại Điều lệ Công ty và Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty. Cụ thể như sau:

- Giám sát việc tuân thủ các quy định của Ngân hàng Nhà nước, Điều lệ Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và Ban Điều hành.
- Tham dự các phiên họp của Hội đồng quản trị và giao ban hàng tháng của Công ty.
- Kiểm tra báo cáo tài chính năm 2015 của Công ty.

- Chỉ đạo Ban Kiểm toán nội bộ thực hiện các cuộc kiểm toán về các hoạt động của CFC.
- Hỗ trợ Ban Điều hành, Hội đồng Xử lý rủi ro trong công tác xử lý nợ.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, Ban giám đốc và Ban KS

a/ Thù lao HĐQT năm 2015:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Thù lao năm 2015	Ghi chú
1	Ông Lê Nam Khánh	Chủ tịch	96.000.000	
2	Bà Nguyễn Thanh Hà	Ủy viên	72.000.000	
3	Ông Văn Quang Đức	Ủy viên	72.000.000	
4	Ông Đinh Ngọc Viện	Ủy viên	15.000.000	Miễn nhiệm ngày 15/03/2015
5	Bà Nguyễn Thị Kim Thanh	Ủy viên	72.000.000	
6	Bà Nguyễn Thị Ngọc Chi	Ủy viên	18.000.000	Miễn nhiệm ngày 25/04/2015
8	Ông Nguyễn Tiến Thắng	Ủy viên	57.000.000	Miễn nhiệm ngày 05/10/2015
10	Bà Phạm Thị Thanh	Ủy viên	48.000.000	Bỏ nhiệm ngày 25/04/2015
11	Bà Phạm Thùy Dương	Ủy viên	48.000.000	Bỏ nhiệm ngày 25/04/2015
Cộng			498.000.000	

b/ Thù lao BKS năm 2015

STT	Họ và tên	Chức vụ	Thù lao năm 2015	Ghi chú
1	Ông Nguyễn Duy Dũng	Ủy viên	48.000.000	
2	Ông Nguyễn Quang Bảo	Ủy viên	32.000.000	Bỏ nhiệm ngày 25/04/2015
3	Bà Phạm Thị Thu Hà	Ủy viên	16.000.000	Miễn nhiệm ngày 25/04/2015
Cộng			96.000.000	

c/ Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:

STT	Họ tên	Chức vụ tại công ty/ Quan hệ	Đầu kỳ		Cuối kỳ		Lý do tăng /giảm
			SLCP	Tỷ lệ	SLCP	Tỷ lệ	
1	Ông Lê Nam Khánh	HĐQT					
		Chủ tịch HĐQT			-	0%	
2	Bà Nguyễn Thị Thanh Hà	Thành viên HĐQT					
		Tổng giám đốc			-	0%	
2.1	Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy	Em gái	0	0%	40.000	0,07%	Mua cổ phiếu
3	Ông Văn Quang Đức	Thành viên HĐQT			-	0%	
4	Bà Phạm Thị Thanh	Thành viên HĐQT			-	0%	
5	Bà Nguyễn Thị Kim Thanh	Thành viên HĐQT			-	0%	
6	Bà Phạm Thùy Dương	Thành viên HĐQT			-	0%	
7	Ông Nguyễn Văn Đệ	BKS					
		Trưởng ban Kiểm soát			-	0%	
8	Ông Nguyễn Duy Dũng	Thành viên BKS			-	0%	
9	Ông Nguyễn Quang Bảo	Thành viên BKS			-	0%	
10	Ông Bùi Nguyên Quỳnh	BDH					
		Phó Tổng giám đốc			-	0%	
11	Bà Nguyễn Tuyết Nhung	Kế toán trưởng			-	0%	

d/ Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không

e/ Thực hiện các quy định về quản trị công ty: Tuân thủ đúng quy định của pháp luật.

PHẦN VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến kiểm toán:

(Gửi kèm theo báo cáo tài chính đã được kiểm toán bởi công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam).

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

(Gửi kèm theo báo cáo tài chính đã được kiểm toán bởi công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam).

Kính báo cáo!

Nơi nhận:

- UBCKNN;
- HĐQT, BKS
- Ban TGD;
- Phòng Kế toán – TH
- Lưu Văn thư



Nguyễn Thị Thanh Hà